

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2024/DS - ST.

Ngày 30/8/2024.

V/v: “Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN - TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Danh

2. Bà Trần Thị Mộng Thu

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm— Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Long Điền, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 70/2024/TLST - DS ngày 05/4/2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/QĐXXST-DS ngày 24/7/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 49/2024/QĐST-DS ngày 12/8/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn:

Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1970. (Có mặt).

Địa chỉ: H tổ B, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;

Bà Hoàng Thị Kim O, sinh năm 1989. (Có mặt).

Địa chỉ: H tổ B, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;

Bị đơn:

Bà Nguyễn Thị Tú Q, sinh năm 1989. (Vắng mặt).

Địa chỉ: H V, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và các lời trình bày tại Tòa án, bà Nguyễn Thị B có yêu cầu như sau:**

Bà Nguyễn Thị Tú Q là bạn thân của bà Hoàng Thị Kim O cần tiền gấp để đáo hạn ngân hàng, nên vào các ngày 10/8/2022 và 19/8/2022 bà Q hỏi mượn bà B (mẹ bà O) số tiền: 90.000.000 đồng.

Bà B nhờ bà O chuyển tiền qua ngân hàng cho bà Q 2 lần: Vào ngày 10/8/2022 là 50.000.000 đồng, vào ngày 19/8/2022 là 40.000.000 đồng

Bà Q hẹn trong thời hạn 03 tháng (hạn cuối là ngày 19/11/2022) sẽ trả cho bà B số tiền đã mượn.

Tuy nhiên đến hạn, ngân hàng vẫn chưa đáo hạn được cho bà Q, ngày 24/11/2022 bà Q tiếp tục nhờ bà O cho mượn thêm 30.000.000 đồng để bà Q thực hiện cho xong thủ tục với ngân hàng, sẽ có tiền trả cho bà B, bà O đủ tổng số tiền là 120.000.000 đồng sau 20 ngày.

Việc cho mượn tiền thể hiện qua những lần chuyển khoản (có sao kê tài khoản kèm theo).

Đến hạn trả nợ, bà B, bà O nhiều lần liên hệ bà Q để đòi tiền nhưng bà Q1 chỉ mới trả cho bà B 5.000.000 đồng vào tháng 4 năm 2023. Sau đó bà Q tránh mặt, không muốn trả số tiền nợ còn lại cho B, bà O.

Bà Nguyễn Thị B yêu cầu TAND huyện Long Điền buộc bà Nguyễn Thị Tú Q phải trả cho bà B số tiền mượn nợ là: 85.000.000 đồng.

*** Tại đơn khởi kiện và các lời trình bày tại Tòa án, bà Hoàng Thị Kim O có yêu cầu như sau:**

Bà Q là bạn thân của bà O cần tiền gấp để đáo hạn ngân hàng, nên vào các ngày 10/8/2022 và 19/8/2022, bà Q hỏi mượn bà B (mẹ bà O) số tiền: 90.000.000 đồng.

Bà B nhờ Bà O đã chuyển tiền qua ngân hàng cho bà Q 2 lần: Vào ngày 10/8/2022 là 50.000.000 đồng, vào ngày 19/8/2022 là 40.000.000 đồng.

Bà Q hẹn trong thời hạn 03 tháng (hạn cuối là ngày 19/11/2022) sẽ trả cho bà B số tiền đã mượn.

Tuy nhiên đến hạn, ngân hàng vẫn chưa đáo hạn được cho bà Q, ngày 24/11/2022 bà Q tiếp tục nhờ bà O cho mượn thêm 30.000.000 đồng để bà Q thực hiện cho xong thủ tục với ngân hàng, sẽ có tiền trả cho bà B, bà O đủ tổng số tiền là: 120.000.000 đồng sau 20 ngày.

Việc cho mượn tiền thể hiện qua những lần chuyển khoản (có sao kê tài khoản kèm theo).

Đến hạn trả nợ, bà B, bà O nhiều lần liên hệ với bà Q để đòi tiền nhưng bà Q1 chỉ mới trả cho bà B 5.000.000 đồng vào tháng 4 năm 2023. Sau đó bà Q tránh mặt, không muốn trả số tiền nợ còn lại cho B, bà O.

Bà O yêu cầu TAND huyện Long Điền buộc bà Nguyễn Thị Tú Q phải trả cho bà O với số tiền mượn nợ là: 30.000.000 đồng.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền phát biểu ý kiến:**

Về thủ tục tố tụng: TAND huyện Long Điền thụ lý vụ án dân sự tranh chấp về hợp đồng vay tài sản giữa bà Nguyễn Thị B và bà Nguyễn Thị Tú Q là đúng thẩm quyền, theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Nguyễn Thị Tú Q đã được tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa ngày 12/8/2024 và tại phiên tòa hôm nay, đề nghị tòa án xét xử vắng mặt bà Q.

Về nội dung vụ án, đại diện VKSND huyện Long Điền đề nghị TAND huyện Long Điền: Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị B về việc yêu cầu bà Q trả cho bà B số tiền 85.000.000 đồng; Chấp nhận yêu cầu của bà Hoàng Thị Kim O về việc yêu cầu bà Q trả cho bà O số tiền 30.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản. Về thẩm quyền giải quyết vụ án, theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1, điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền.

Về thủ tục xét xử vụ án: TAND huyện Long Điền đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa, bà Nguyễn Thị B có mặt, bà Nguyễn Thị Tú Q vắng mặt. Theo quy định tại điều 227 bộ luật tố tụng dân sự, TAND huyện Long Điền xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Tú Q.

[2] Về nội dung vụ án, xét thấy:

[2.1] Về hợp đồng vay tiền giữa bà Nguyễn Thị B và bà Nguyễn Thị Tú Q:

* Căn cứ chứng từ do bên nguyên đơn cung cấp là Sao kê chi tiết giao dịch của ngân hàng TMCP C (từ ngày 10/8/2022 đến 19/8/2022, từ ngày 01/4/2023 đến 30/5/2023) phù hợp với lời trình bày của bà B, bà O, cho thấy:

Vào ngày 10/8/2022 và ngày 19/8/2022, bà B cho bà Q vay số tiền: 90.000.000 đồng, thời hạn vay là 03 tháng.

Bà B nhờ bà O chuyển tiền qua ngân hàng cho bà Q 2 lần: Vào ngày 10/8/2022 là 50.000.000 đồng, vào ngày 19/8/2022 là 40.000.000 đồng.

Vào tháng 04 năm 2023, bà Q trả cho bà B số tiền 5.000.000 đồng (Vào các ngày 11, 14, 17, 22 và 27 tháng 4, mỗi lần trả 1.000.000 đồng).

Xét thấy: Bà Q vay của bà B 90.000.000 đồng, đã trả được 5.000.000 đồng, còn nợ 85.000.000 đồng. Tính từ ngày vay đến nay là hơn 02 năm, bà Q chưa thanh toán xong nợ cho bà B.

Nay bà B yêu cầu TAND huyện Long Điền buộc bà Nguyễn Thị Tú Q phải trả cho bà B số tiền 85.000.000 đồng là có cơ sở, nên được chấp nhận.

[2.2] Về hợp đồng vay tiền giữa bà Hoàng Thị Kim O và bà Nguyễn Thị Tú Q:

* Căn cứ chứng từ do bên nguyên đơn cung cấp là Sao kê tài khoản của ngân hàng TMCP N (Vào ngày 09/4/2024) phù hợp với lời trình bày của bà B, bà O, cho thấy:

Ngày 24/11/2022 bà O cho bà Q vay 30.000.000 đồng với thời hạn vay là 20 ngày. Từ ngày vay đến nay hơn 21 tháng, bà Q chưa trả tiền cho bà O.

Nay bà O yêu cầu TAND huyện Long Điền buộc bà Q phải trả cho bà O số tiền 30.000.000 đồng là có cơ sở, nên được chấp nhận.

* Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Tú Q phải chịu 5.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm [(85.000.000 đồng+30.000.000đồng) x5%]; Bà Nguyễn Thị B và bà Hoàng Thị Kim O không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 463, 466, 470 Bộ luật dân sự:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị B;

Buộc bà Nguyễn Thị Tú Q phải trả cho bà Nguyễn Thị B số tiền nợ gốc là 85.000.000 đồng (Tám mươi lăm triệu đồng).

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị Kim O;

Buộc bà Nguyễn Thị Tú Q phải trả cho bà Hoàng Thị Kim O số tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

3. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án một khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị Tú Q phải chịu 5.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Nguyễn Thị B và bà Hoàng Thị Kim O không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm;

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị B và bà Hoàng Thị Kim O số tiền tạm ứng án phí là 2.875.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0004440 ngày 04/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền.

5. Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh BRVT;
- VKSND Tỉnh BRVT;
- VKSND H. Long Điền;
- Chi cục THA - DS H. Long Điền;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Nghĩa.